

TRƯỜNG THPT ĐAN PHƯƠNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN NGỮ VĂN: LỚP 10

THỜI GIAN: 90 PHÚT

S TT	KỸ NĂNG	NỘI DUNG KIẾN THỨC	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC				CỘNG
			Nhận biết (TNKQ)	Thông hiểu (TNKQ)	Vận dụng (Viết)	Vận dụng cao (Viết)	
1	ĐỌC	- Ngữ liệu: Văn bản truyện/thơ -	- 2 câu đọc - 2 câu TV	- 2 câu đọc - 2 câu TV	2 câu		
			- Số câu	4 câu	4 câu	2 câu	
	- Số điểm	2,0 điểm	2,0 điểm	2,0 điểm		6,0 điểm	
	- Tỷ lệ %	20%	20%	20%		60%	
2	VIẾT	- Ngữ liệu: Văn bản truyện				Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện.	
			- Số câu				1 câu
	- Số điểm				4,0 điểm	4,0 điểm	
	- Tỷ lệ				40%	40%	
	Tổng số câu		4 câu	4 câu	2 câu	1 câu	11 câu
	Tổng số điểm		2,0 điểm	2,0 điểm	2,0 điểm	4,0 điểm	10,0 điểm
	Tỷ lệ %		20%	20%	20%	40%	100%

TRƯỜNG THPT ĐAN PHƯƠNG
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
MÔN NGỮ VĂN: LỚP 10
THỜI GIAN: 90 PHÚT

Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

*” Của ong bướm này đây tuần tháng mật
Này đây hoa của đồng nội xanh rì
Này đây lá của cành tơ phơ phất
Của yến anh này đây khúc tình si
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi
Mỗi buổi sớm thần vui hằng gõ cửa
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần
Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa
Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”.*

(Trích *Vội vàng* của Xuân Diệu, *Ngữ văn 11*, Tập hai, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2019,)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (0,5 điểm)

- A. Tự do
- B. Bảy chữ
- C. Tám chữ
- D. Lục bát

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ là gì? (0,5 điểm)

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Nghị luận
- D. Miêu tả

Câu 3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ in nghiêng? (0,5 điểm)

- A. Ẩn dụ

- B. Nhân hóa
- C. Điệp cấu trúc, liệt kê
- D. So sánh

Câu 4. Câu thơ nào diễn tả tâm trạng vui sướng, hạnh phúc cùng lo lắng bất an của nhân vật trữ tình trong khổ thơ ? (0,5 điểm)

- A. Mỗi buổi sớm thần vui hăng gõ cửa
- B. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần
- C. Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa
- D. Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”.

Câu 5. Đoạn thơ trên miêu tả cảnh sắc mùa xuân đang ở trạng thái nào (0,5 điểm)

- A. Non tơ
- B. Phai tàn
- C. Trưởng thành
- D. Chín

Câu 6. Tác dụng của dấu chấm ngắt giữa dòng thơ: “ Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa” (0,5 điểm)

- A. Không có tác dụng gì
- B. Ngắt ý trong câu thơ
- C. Chỉ rõ hai trạng thái cảm xúc hạnh phúc nhưng cũng bất an lo lắng của nhà thơ
- D. Miêu tả niềm hạnh phúc của nhà thơ trước vẻ đẹp của mùa xuân

Câu 7. Tác dụng của phép điệp và liệt kê trong đoạn thơ (0,5 điểm)

- A. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân
- B. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng háo hức của nhà thơ khi đón nhận cảnh đẹp đó
- C. Làm nổi bật tâm trạng háo hức của nhà thơ trước cảnh đẹp thiên nhiên mùa xuân
- D. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân, tâm trạng háo hức của nhà thơ khi đón nhận cảnh đẹp đó đồng thời giúp cho bài thơ thêm phần sinh động, hấp dẫn

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Nét đặc sắc và độc đáo của việc sử dụng nghệ thuật so sánh trong câu thơ : tháng giêng ngon như một cặp môi gần? (0,5 điểm)

- A. Lấy vẻ đẹp của con người làm chuẩn mực, thước đo cho vẻ đẹp thiên nhiên
- B. Lấy thiên nhiên làm chuẩn mực, thước đo cho vẻ đẹp con người
- C. Con người là nhân vật trung tâm của bức tranh
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 9. Xác định cảm xúc của nhà thơ được gửi gắm trong đoạn thơ trên? (1,0 điểm)

tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống cháy bỏng của Xuân Diệu

Bên cạnh đó là sự vội vàng tận hưởng vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và sự lo lắng
thầm kín trước sự trôi chảy của dòng thời gian

Câu 10. Suy nghĩ của anh chị về vấn đề dòng chảy thời gian (Viết khoảng 5 – 7
dòng) (1,0 điểm)

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá truyện ngắn “ Những chiếc
ấm đất” trích trong “ Vang bóng một thời” của nhà văn Nguyễn Tuân.

TRƯỜNG THPT ĐAN PHƯỢNG

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN NGỮ VĂN: LỚP 10

THỜI GIAN: 90 PHÚT

Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (0,5 điểm)

- A. Tự do
- B. Bảy chữ
- C. Tám chữ
- D. Lục bát

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ là gì? (0,5 điểm)

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Nghị luận
- D. Miêu tả

Câu 3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ in nghiêng?
(0,5 điểm)

- A. Ẩn dụ
- B. Nhân hóa
- C. Điệp cấu trúc, liệt kê
- D. So sánh

Câu 4. Câu thơ nào diễn tả tâm trạng vui sướng, hạnh phúc cùng lo lắng bất an
của nhân vật trữ tình trong khổ thơ ? (0,5 điểm)

- A. Mỗi buổi sớm thần vui hăng gõ cửa
- B. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần
- C. Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa

D. Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”.

Câu 5. Đoạn thơ trên miêu tả cảnh sắc mùa xuân đang ở trạng thái nào (0,5 điểm)

- E. Non tơ
- F. Phai tàn
- G. Trưởng thành
- H. Chín

Câu 6. Tác dụng của dấu chấm ngắt giữa dòng thơ: “ Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa” (0,5 điểm)

- E. Không có tác dụng gì
- F. Ngắt ý trong câu thơ
- G. Chỉ rõ hai trạng thái cảm xúc hạnh phúc nhưng cũng bất an lo lắng của nhà thơ
- H. Miêu tả niềm hạnh phúc của nhà thơ trước vẻ đẹp của mùa xuân

Câu 7. Tác dụng của phép điệp và liệt kê trong đoạn thơ (0,5 điểm)

- E. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân
- F. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng háo hức của nhà thơ khi đón nhận cảnh đẹp đó
- G. Làm nổi bật tâm trạng háo hức của nhà thơ trước cảnh đẹp thiên nhiên mùa xuân
- H. Làm nổi bật vẻ đẹp non tơ mỡ màng của bức tranh thiên nhiên mùa xuân, tâm trạng háo hức của nhà thơ khi đón nhận cảnh đẹp đó đồng thời giúp cho bài thơ thêm phần sinh động, hấp dẫn

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Nét đặc sắc và độc đáo của việc sử dụng nghệ thuật so sánh trong câu thơ : tháng giêng ngon như một cặp môi gần? (0,5 điểm)

- E. Lấy vẻ đẹp của con người làm chuẩn mực, thước đo cho vẻ đẹp thiên nhiên
- F. Lấy thiên nhiên làm chuẩn mực, thước đo cho vẻ đẹp con người
- G. Con người là nhân vật trung tâm của bức tranh
- H. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 9. Xác định cảm xúc của nhà thơ được gửi gắm trong đoạn thơ trên? (1,0 điểm)

- Tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống chày bóng của Xuân Diệu
- Bên cạnh đó là sự vội vàng tận hưởng vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và sự lo lắng thầm kín trước sự trôi chảy của dòng thời gian

Câu 10. Suy nghĩ của anh chị về vấn đề dòng chảy thời gian (Viết khoảng 5 – 7 dòng) (1,0 điểm)

- Khẳng định giá trị của thời gian đối với con người

- Thời gian trôi qua sẽ không bao giờ quay lại, kéo theo tuổi trẻ của con người một đi không trở lại
- Hãy biết quý trọng thời gian, cố gắng thực hiện những ước mơ hoài bão của mình khi thời gian còn cho phép, không nên sống hoài phí để dòng thời gian vô hình trôi qua
- Phê phán một bộ phận người sống i lại không biết quý trọng thời gian
- Mở rộng liên hệ bản thân

Phần II. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (4 điểm)

NGHỊ LUẬN VĂN HỌC	2	<i>Cảm nhận về đẹp của một nét đẹp văn hóa dân tộc: nghệ thuật thưởng trà trong truyện ngắn “ Những chiếc ấm đất” của Nguyễn Tuân.</i>	4
	1	<i>Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc bài văn: Mở bài giới thiệu được vấn đề; thân bài được chia thành nhiều phần với các luận điểm rõ ràng, thể hiện sự hiểu biết, có chính kiến riêng thể hiện cái hay, cái đẹp của tác phẩm; kết bài khẳng định vấn đề, bài học nhận thức của bản thân.</i>	0.25
	2	<i>Xác định đúng vấn đề nghị luận: cảm nhận về truyện ngắn “ Những chiếc ấm đất”</i>	0.25
	3	<i>Triển khai vấn đề nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để triển khai các nội dung sau</i>	5.0
		<i>Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận,</i>	0.2 5
		<i>Khái quát chung: hoàn cảnh ra đời, xuất xứ, tóm tắt nội dung chính của truyện</i>	0.2 5
		<i>2. Cảm nhận về * Nội dung của truyện Một cụ Sáu mê uống trà tàu một nét đẹp truyền thống không thể nào phai nhạt được trong thói quen sống của dân tộc ta. Một thú vui tao nhã không chỉ còn là ở mặt hình thức bên ngoài nữa, mà để cảm được cái sự thanh cao thoát tục của thưởng trà phải có một tâm hồn thực sự say</i>	0,5

	<p>mê và am hiểu đối với trà đạo. Đây mới thực sự là cái đẹp truyền thống lưu giữ, thật vậy, là lưu giữ về hình thức lẫn giá trị tâm hồn của những dân thường trà. Ở “Những chiếc ấm đất” của Nguyễn Tuân đã đào được tận gốc tinh hoa của sự tinh túy trong trà đạo.</p> <p>* Ngôi kể</p> <p>Đầu tiên, tác giả xây dựng lên một ngôi chùa Đồi Mai ở “cửa đào” thoát tục, mượn lời của vị sư già ở đây - Ngôi thứ 3 quan sát khách quan chân thực từ đầu đến cuối để kể về một cụ Sáu ham mê uống trà tàu như thế nào</p> <p>* Nhân vật cụ Sáu qua 3 sự việc</p> <p>- Cái cách uống trà tàu với thú thanh cao, mà là đam mê thực thụ, cái thanh cao từ trong con người: khăng khăng trong hơn mười năm liền là một thứ nước ngọt mát ở trên chùa Đồi Mai xa xôi, vì một tuần trà mời khách mà bất chấp cái trưa nắng của ngày hè, bất chấp đường núi để đi xin một gánh nước chùa.</p> <p>- Hay trong lời kể của một vị khách, cụ Sáu cười khoái chí khi bắt gặp được một tâm hồn yêu mê trà tàu như cụ. Bắt gặp được một mảnh hồn đồng điệu, cụ Sáu không ngần ngại mà nghĩ rằng hẳn người ăn xin này hẳn là một tay sành sỏi vì trà mà tiêu tốn mất cá sản nghiệp;</p> <p>- Cái cách cụ Sáu bán đi những chiếc ấm đất mà mình yêu quý nâng niu, những chiếc ấm mà dù cho ngày trước người ta có quăng cho cụ cả cục bạc nén cụ còn không thèm ngó; bán đi ấm với giá rẻ, giữ lại nắp để rồi người thực sự yêu quý cái ấm trà ấy sẽ quay lại và bằng lòng trả với giá đắt hơn, không chỉ là vì bản ấm trà được giá nữa. Ở phần cuối câu chuyện kết thúc bằng hình ảnh cụ Sáu bán ấm đất cho một người khách, khách không am hiểu ấm trà tàu cụ vẫn khăng định lại cái sự thức tài bảo của mình thuộc trước cổ tà đạo. Nhưng ta có thể cảm nhận được một điều gì đó thê lương, buồn bã của</p>	<p>0,5</p> <p>1,2 5</p>
--	--	-----------------------------

		những điều xa xôi xa mãi của một tài hoa của một cái đẹp dẫn đi vào dĩ vãng để rồi chỉ còn là chiếc bóng cho một thời đã qua như chính “Vang bóng một thời	
		Đánh giá: * nội dung: “Những chiếc ấm đất Nguyễn Tuân đã khơi dậy một vẻ đẹp văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam – thưởng trà – thú vui phong nhã. Vừa đẹp ở cung cách thưởng trà vừa đẹp ở tâm hồn người thưởng. Một vẻ đẹp duy mỹ gắn liền với tài hoa. Nghệ thuật: tài năng của Nguyễn Tuân khi miêu tả một cách tinh tế các thú chơi tao nhã của ông cha ta hồi xưa “Nguyễn Tuân đã mô tả một cách tinh tế các thói ăn chơi hưởng lạc của tầng lớp quý tộc phong kiến, cũng như những phong tục tốt đẹp của dân tộc. Những chiếc ấm đất, Thả thơ, Đánh thơ, Chén trà trong sương sớm...trong tập truyện Vang bóng một thời đã bộc lộ được những nét tài hoa của Nguyễn Tuân về phương diện này nghệ thuật dựng truyện, nghệ thuật tạo dựng chi tiết, nghệ thuật miêu tả, nghệ thuật xây dựng nhân vật... Từ đó, chúng ta mới có thể nhận ra tài năng sáng tạo của nhà văn. Đồng thời thông qua việc tìm hiểu đề tài này, giúp chúng ta nhận thức rõ hơn về con người, về phong cách độc đáo của Nguyễn Tuân, về những nét văn hóa cổ truyền của dân tộc thời xa xưa để chúng ta thêm yêu, thêm quý. Chính vì vậy, chúng ta cần phải giữ gìn và phát huy những cái hay, cái đẹp của nó trong thời đại hiện nay	0.5
		<i>Bài học nhận thức</i>	0.2 5
4	<i>Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i>	đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.25

	5	<i>Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, có cách lập luận sáng tạo, tư duy quan điểm tiến bộ	0.25
--	---	---	------